

**CÔNG TY CỔ PHẦN
THAN CAO SƠN - TKV**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 01 /NQ-TCS-ĐHĐCĐ

Cẩm Phả, ngày 26 tháng 04 năm 2023

**NGHỊ QUYẾT
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN THAN CAO SƠN - TKV**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Than Cao Sơn - TKV;
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Than Cao Sơn - TKV ngày 26 tháng 04 năm 2023.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thông qua Báo cáo số 2157/BC-TCS-KH ngày 23/3/2023 của Giám đốc Công ty, về “kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023”

a. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022

TT	TÊN CHỈ TIÊU	ĐVT	Kế hoạch 2022		Thực hiện 2022	Tỷ lệ %	
			KH - NQ 01	KH ĐC		N/NQ 01	N/ĐC
A	B	C	1	2	3	4=3/1	5=3/2
1	Bốc xúc đất đá	Tr.m3	61,000	58,176	58,705	96,2	100,9
2	Than sản xuất tổng số	tấn	6.400.000	6.660.000	6.758.440	105,6	101,5
3	Than tiêu thụ	tấn	6.296.000	6.546.000	6.924.831	110,0	105,8
4	Doanh thu than	Tỷ đồng	8.822	9.172	9.962	112,9	108,6
5	Tiền lương	Tr.đ/ng/thg	10,658	12,449	15,004	140,8	120,5
6	Lợi nhuận	Tỷ đồng	68,44	136,89	448,56	655,4	327,7
7	Cổ tức	%	≥7		15	214,3	
8	Đầu tư XD CB	Tỷ đồng	421,0	337,6	308,0	68,9	91,2

b. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Ghi chú
1	Đất đá bốc xúc (đất CBSX)	1000 m3	59.780	
2	Than Khai Thác	1000 tấn	5.620	
+	Than nguyên khai	"	4.420	
+	Than sạch từ ĐDLT	"	1.200	
3	Than tiêu thụ	1000 tấn	5.561	

4	Doanh thu than	Tỷ đồng	9.838	
5	Tiền lương bình quân (tr đ/ng/th)	Tr đ	11,013	
6	Lợi nhuận than	Tỷ đồng	143,944	
7	Dự kiến cổ tức	%	≥ 7	
8	Kế hoạch đầu tư	Tỷ đồng	501,8	

c. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty điều chỉnh một số chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 khi điều kiện thực tế có sự thay đổi nhưng phải tuân thủ pháp luật và Điều lệ Công ty, đảm bảo lợi nhuận kế hoạch đề ra.

Điều 2: Thông qua Báo cáo số 2570/BC-TCS-HĐQT ngày 06/4/2023 của HĐQT, về hoạt động năm 2022, phương hướng năm 2023;

Điều 3: Thông qua Báo cáo số 04/BC-TCS-BKS ngày 27/3/2023 của Ban kiểm soát, về đánh giá hoạt động quản lý điều hành của HĐQT, Ban Giám đốc Công ty; Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2022;

Điều 4: Thông qua Tờ trình số 2929/TTr-TCS-HĐQT ngày 20/4/2023 của HĐQT, V/v thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán.

Điều 5: Thông qua Tờ trình số 2930/TTr-TCS-HĐQT ngày 20/4/2023 của HĐQT, V/v Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập và sử dụng các quỹ năm 2022.

Tổng lợi nhuận sau thuế năm 2022 trình Đại hội là 397.952.852.841, trong đó: Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm trước chuyển sang là 39.654.209.409 đồng; Lợi nhuận sau thuế của năm 2022 là 358.298.643.432 đồng. Tuy nhiên, năm 2023 dự báo tình hình SXKD khó khăn do vẫn tiếp tục bị ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 và tình hình chính trị trên thế giới nên lợi nhuận năm 2023 khó có thể đạt kế hoạch đề ra, vì vậy, Công ty để lại lợi nhuận chưa phân phối năm 2022 là 121.115.846.561 đồng lợi nhuận phân phối năm 2022 là 276.837.006.280 đồng được phân phối theo quy định như sau:

TT	Nội dung	ĐVT	Số tiền	Ghi chú
1	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	397.952.852.841	
	Trong đó: - LN năm trước chuyển sang	Đồng	39.654.209.409	
	- LN năm nay	Đồng	358.298.643.432	
2	Phương án trả cổ tức năm 2022			
-	Tỷ lệ trả cổ tức	%	15	
-	Số tiền trả cổ tức	Đồng	64.270.159.500	
3	Lợi nhuận còn lại	Đồng	333.682.693.341	
-	Trích quỹ đầu tư phát triển (30% LNST)	Đồng	107.489.593.030	

	năm 2022)			
-	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (2 tháng lương)	Đồng	104.688.015.000	
	<i>Trích quỹ khen thưởng (60%)</i>	Đồng	62.812.809.000	
	<i>Trích quỹ phúc lợi (40%)</i>	Đồng	41.875.206.000	
-	Trích quỹ thưởng Người quản lý Doanh nghiệp (1,5 tháng lương Người quản lý)	Đồng	389.238.750	
4	Lợi nhuận năm 2022 để lại chưa phân phối	Đồng	121.115.846.561	

Điều 6: Thông qua Tờ trình số 2931/TTr-TCS-HĐQT ngày 20/4/2023 của HĐQT, V/v Báo cáo chi trả tiền lương, thù lao, phụ cấp đối với thành viên HĐQT, BKS và người quản lý khác của Công ty năm 2022 và Đề xuất mức chi trả tiền lương, thù lao, phụ cấp đối với thành viên HĐQT, BKS và người quản lý khác của Công ty năm 2023.

1. Báo cáo chi trả tiền lương, thù lao HĐQT, BKS và người quản lý khác của Công ty năm 2022:

DVT: 1000 đồng

T.T	Chức danh	Số người	Lương		Thù lao, phụ cấp		Ghi chú
			Người	Tiền	Người	Tiền	
1	Hội đồng quản trị	05			05	271.920	
2	Ban kiểm soát	05	02	415.462	05	265.200	
3	Người quản lý khác (Giám đốc, các PGĐ, KTT Công ty)	07	07	3.113.910			
	Cộng			3.529.372		537.120	

2. Đề xuất mức chi trả tiền lương, thù lao, phụ cấp HĐQT, BKS và người quản lý khác của Công ty năm 2023:

Căn cứ Điều 6, Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền lương đối với Công ty cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước và Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện nghị định số 53/2016/NĐ-CP của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 1387/QĐ-TKV ngày 29/7/2019 về việc ban hành hướng dẫn cơ chế trả lương áp dụng trong TKV; Theo đó mức tiền lương của Người quản lý doanh nghiệp của Công ty được xếp vào (nhóm II-hạng I) trong bảng Phụ lục 04 của Quyết định. Theo đó mức tiền thù lao cho thành viên HĐQT, BKS kiêm nhiệm sẽ được quyết toán và hưởng tối đa bằng 20% mức tiền lương bình quân kế hoạch của chức danh quản lý chuyên trách. Mức tiền lương thực hiện của Ủy viên HĐQT, Trưởng ban kiểm soát chuyên trách được quyết toán căn cứ vào kết quả SXKD của Công ty;

Căn cứ công văn số 79/TKV-KH ngày 10/01/2023 của Tập đoàn về việc thông báo các chỉ tiêu chủ yếu kế hoạch PHKD năm 2023 và Căn cứ mức tiền lương bình quân thực hiện năm 2022 của Người quản lý và các chỉ tiêu lợi nhuận, năng suất lao động kế hoạch của năm 2023 so với thực hiện năm 2022;

Do vậy, Hội đồng quản trị Công ty đề xuất mức tiền lương kế hoạch và quỹ tiền lương kế hoạch năm 2023 của các chức danh Người quản lý Công ty, tiền thù lao và phụ cấp cho HĐQT, BKS năm 2023 của Công ty, cụ thể như sau:

a) Mức thù lao của các thành viên HĐQT và BKS Công ty:

T T	Chức danh	Mức lương hạng I nhóm II (đ/người/tháng)	Mức thù lao (đồng/người/tháng)
1	Chủ tịch HĐQT	25.700.000	$25.700.000 \times 1 \times 20\% = 5.140.000$
2	Ủy viên HĐQT	21.900.000	$21.900.000 \times 1 \times 20\% = 4.380.000$
3	Trưởng BKS	22.900.000	$22.900.000 \times 1 \times 20\% = 4.580.000$
4	Ủy viên BKS	21.900.000	$21.900.000 \times 1 \times 20\% = 4.380.000$

b) Mức tiền lương của người quản lý của Công ty:

TT	Chức danh	Số lượng (người)	TLBQ 1 tháng TH năm 2022 (1000đ)	TL KH 1 tháng năm 2023 (1000đ)	Quỹ lương KH năm 2023 (1000đ)
1	Giám đốc	1	44.460	37.050	444.600
2	Phó giám đốc	5	197.100	164.250	1.971.000
3	Kế toán trưởng	1	36.000	30.000	360.000
4	Ủy viên BKS	2	34.621	27.096	325.152
	Tổng cộng	7	312.181	258.396	3.100.752

Nguồn tiền thù lao của HĐQT, BKS được hạch toán vào chi phí SXKD năm 2023. Nguồn tiền lương được hạch toán trong quỹ tiền lương Công ty theo quy định.

3. Phương thức chi trả:

Hàng tháng các thành viên HĐQT, người quản lý khác Công ty được tạm ứng 80% mức tiền lương, thù lao, phụ cấp tháng đó; Số còn lại được quyết toán vào cuối năm trên cơ sở kết quả SXKD của Công ty.

Điều 7: Thông qua tờ trình số 05/TTr-TCS-BKS ngày 27/3/2023 của Ban Kiểm soát Công ty, việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính Công ty năm 2023 như sau:

1. Tiêu thức lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập:

- Là Công ty hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và được Bộ Tài chính hoặc Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán báo cáo tài chính các đơn vị có lợi ích công chúng năm 2021, 2022.

- Có kinh nghiệm kiểm toán đối với Công ty đại chúng quy mô lớn tại Việt Nam;

- Có uy tín về chất lượng kiểm toán;

- Đội ngũ kiểm toán có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm;

- Đáp ứng được yêu cầu của Công ty về phạm vi, tiến độ kiểm toán;

- Có mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với chất lượng kiểm toán và phạm vi kiểm toán.

2. Đề xuất danh sách lựa chọn công ty kiểm toán:

2.1/ Công ty TNHH PKF - Việt Nam.

Trụ sở chính: Số 01- Nguyễn Huy Tưởng - Quận Thanh Xuân - Hà Nội.

2.2/ Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn UHY.

Trụ sở chính: Tầng 5, Toà B2, Roman Plaza, Tố Hữu, Nam Từ Liêm, Hà Nội.

2.3/ Công ty TNHH hãng Kiểm toán AASC.

Trụ sở chính: Số 01 - Lê Phụng Hiểu - Quận Hoàn Kiếm - Hà Nội.

Đại hội đồng cổ đông thông qua các tiêu chí lựa chọn công ty kiểm toán như nêu trên. Đại hội cổ đông ủy quyền cho HĐQT Công ty thực hiện lựa chọn công ty kiểm toán theo danh sách đề xuất nêu trên, đảm bảo đúng theo quy định.

Điều 8: Thông qua Tờ trình số 2927/TTr-TCS-HĐQT ngày 20/4/2023 của HĐQT, V/v báo cáo các hợp đồng, giao dịch năm 2022 và đề xuất thông qua các hợp đồng, giao dịch năm 2023.

Điều 9: Thông qua Tờ trình số 2932/TTr-TCS-HĐQT ngày 20/4/2023 của HĐQT, về việc niêm yết cổ phiếu của Công ty (mã chứng khoán CST) lên sàn HNX của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Điều 10: Thông qua Tờ trình số 2928/TTr-TCS-HĐQT ngày 20/4/2023 của HĐQT, về việc sửa đổi, bổ sung và ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Than Cao Sơn-TKV.

Điều 11: Điều khoản thi hành

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Than Cao Sơn - TKV đã được tiến hành công khai, minh bạch đúng quy định pháp luật và điều lệ Công ty hiện hành. Hội đồng quản trị căn cứ nội dung Nghị quyết này để triển khai thực hiện đảm bảo lợi ích của Công ty, của các cổ đông và phù hợp với quy định của pháp luật.

Nghị quyết này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Than Cao Sơn – TKV năm 2023 biểu quyết thông qua ngày 26/04/2023.

Nơi nhận:

- Đăng công khai trên website Công ty;
- UBCKNN (thay b/c);
- Sở GDCKHN (thay b/c);
- Lưu VT, VP HĐQT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CHỦ TỌA



Vũ Văn Khẩn

- Thư ký Đại hội: Cử ông Phạm Phú Mỹ, Thư ký công ty làm Thư ký đại hội Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.
- Ban bầu cử kiểm kiểm phiếu biểu quyết của Đại hội:
- + Ông Nguyễn Ánh Dương - Trưởng ban;

- | | |
|-----------------------|---------------|
| + Ông Dương Doãn Quân | - Thành viên; |
| + Ông Ninh Văn Đạt | - Thành viên; |
| + Ông Tô Văn Muôn | - Thành viên; |
| + Ông Lê Tiến Nam | - Thành viên. |

- Đại hội đã biểu quyết nhất trí thông qua công tác nhân sự điều hành đại hội theo danh sách nêu trên với tỷ lệ biểu quyết tán thành 100%, không tán thành 0%, không ý kiến 0%

- Đại hội được nghe báo cáo của ông Nguyễn Huy Hoàng - Trưởng ban Kiểm tra tư cách đại biểu công bố kết quả kiểm tra tư cách đại biểu tại đại hội như sau:

Tại thời điểm 8 giờ 00 phút, đã có 21 đại biểu tham dự đại hội trực tiếp tại đại hội đại diện cho 28.072.285 cổ phần có quyền biểu quyết, đạt 65,52% số cổ phần có quyền biểu quyết, đáp ứng đủ điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

2. Nội dung đại hội:

Đại hội đã nghe ông Ninh Văn Đạt, tiếp tục trình bày nội dung chương trình, Quy chế làm việc và biểu quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

Ông Vũ Văn Khẩn lấy ý kiến biểu quyết để thông qua Chương trình, Quy chế làm việc và Quy chế biểu quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 (dự thảo quy chế cũng đã được đăng tải đầy đủ trên website Công ty và có trong tài liệu của đại biểu dự đại hội).

Đại hội đã biểu quyết thông qua Quy chế làm việc và Quy chế biểu quyết tại Đại hội với tỷ lệ biểu quyết 100% tán thành, 0% không tán thành, 0% không ý kiến trên tổng số đại biểu dự Đại hội.

2.1. Các báo cáo, tờ trình trình bày tại đại hội:

(1) Báo cáo về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023

Ông Nguyễn Ngọc Toàn, Phó Giám đốc Công ty được sự ủy quyền của Giám đốc công ty trình bày báo cáo số 2157/BC-TCS-KH ngày 23/3/2023, về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023.

+ Kết quả SXKD năm 2022:

TT	TÊN CHỈ TIÊU	ĐVT	Kế hoạch 2022		Thực hiện 2022	Tỷ lệ %	
			KH - NQ 01	KH ĐC		N/NQ 01	N/ĐC
A	B	C	1	2	3	4=3/1	5=3/2
1	Bốc xúc đất đá	Tr.m3	61,000	58,176	58,705	96,2	100,9
2	Than sản xuất tổng số	tấn	6.400.000	6.660.000	6.758.440	105,6	101,5
3	Than tiêu thụ	tấn	6.296.000	6.546.000	6.924.831	110,0	105,8
4	Doanh thu than	Tỷ đồng	8.822	9.172	9.962	112,9	108,6

5	Tiền lương	Tr.đ/ng/thg	10,658	12,449	15,004	140,8	120,5
6	Lợi nhuận	Tỷ đồng	68,44	136,89	448,56	655,4	327,7
7	Cổ tức (dự kiến)	%	7		15	214,3	
8	Đầu tư XDCB	Tỷ đồng	421,0	337,6	308,0	68,9	91,2

(Có báo cáo chi tiết kèm theo);

+ Kế hoạch SXKD năm 2023:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Ghi chú
1	Đất đá bốc xúc (đất CBSX)	1000 m ³	59.780	
2	Than Khai Thác	1000 tấn	5.620	
+	Than nguyên khai	"	4.420	
+	Than sạch từ ĐDLT	"	1.200	
3	Than tiêu thụ	1000 tấn	5.561	
4	Doanh thu than	Tỷ đồng	9.838	
5	Tiền lương bình quân (tr đ/ng/th)	Tr đ	11,013	
6	Lợi nhuận than	Tỷ đồng	143,944	
7	Dự kiến cổ tức	%	≥ 7	
8	Kế hoạch đầu tư	Tỷ đồng	501,8	

(Có báo cáo chi tiết kèm theo);

(2) Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2022, phương hướng năm 2023.

Ông Trần Phương Nam, UV HĐQT công ty, trình bày Báo cáo số 2570/BC-TCS-HĐQT ngày 06/4/2023, về kết quả hoạt động của HĐQT năm 2022, phương hướng năm 2023 (Có báo cáo chi tiết kèm theo).

(3) Tờ trình về đề nghị chấp thuận hợp đồng, giao dịch năm 2023

Ông Trần Phương Nam, UV HĐQT công ty, trình bày Tờ trình số 2927/TTr-TCS-HĐQT ngày 20/4/2023, về thông qua hợp đồng, giao dịch giữa Công ty năm 2023 với Người liên quan (theo quy định tại khoản 1 Điều 167 Luật Doanh nghiệp 2020) và chấp thuận giao dịch với cổ đông (theo quy định tại khoản 4 Điều 293 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Chứng khoán) (Có tờ trình và các hợp đồng chi tiết kèm theo).

(4) Tờ trình về thông qua sửa đổi, bổ sung và ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty CP Than Cao Sơn-TKV

Ông Trần Phương Nam, UV HĐQT công ty, trình bày Tờ trình số 2928/TTr-TCS-HĐQT ngày 20/4/2023, về thông qua sửa đổi, bổ sung và ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty CP Than Cao Sơn-TKV (Có tờ trình chi tiết kèm theo).

(5) Tờ trình về thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã kiểm toán

Ông Đinh Văn Chiến - Kế toán trưởng công ty trình bày Tờ trình số 2929/TTr-TCS-HĐQT ngày 20/4/2023, về thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã kiểm toán *(Có tờ trình chi tiết kèm theo)*.

(6) Tờ trình về thông qua Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập và sử dụng các quỹ; Phương án trả cổ tức năm 2022

Ông Đinh Văn Chiến - Kế toán trưởng công ty trình bày Tờ trình số 2930/TTr-TCS-HĐQT ngày 20/4/2023, về thông qua Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập và sử dụng các quỹ *(Có tờ trình và BCTC chi tiết kèm theo)*.

(7) Tờ trình về thông qua Báo cáo chi trả thù lao đối với thành viên HĐQT, BKS năm 2022 và thông qua đề xuất mức chi trả tiền thù lao đối với thành viên HĐQT, BKS năm 2023

Ông Đinh Văn Chiến - Kế toán trưởng công ty trình bày Tờ trình số 2931/TTr-TCS-HĐQT ngày 20/4/2023, về thông qua Báo cáo chi trả tiền lương, thù lao, phụ cấp đối với thành viên HĐQT, BKS và người quản lý khác của Công ty năm 2022 và thông qua đề xuất mức chi trả tiền lương, thù lao, phụ cấp đối với thành viên HĐQT, BKS và người quản lý khác của Công ty năm 2023 *(Có tờ trình chi tiết kèm theo)*.

(8) Tờ trình về thông qua việc niêm yết cổ phiếu của Công ty trên sàn HNX

Ông Đinh Văn Chiến - Kế toán trưởng công ty trình bày Tờ trình số 2932/TTr-TCS-HĐQT ngày 20/4/2023, về thông qua việc niêm yết cổ phiếu của Công ty trên sàn HNX *(Có tờ trình chi tiết kèm theo)*.

(9) Báo cáo về việc đánh giá hoạt động quản lý, điều hành của HĐQT và Ban Giám đốc Công ty năm 2022; Thẩm định Báo cáo tài chính Công ty năm 2022

Bà Lê Thị Kim Dung, thay mặt Ban kiểm soát công ty trình bày Báo cáo số 04/BC-TCS-BKS ngày 27/3/2023, về việc đánh giá hoạt động quản lý, điều hành của HĐQT và Ban Giám đốc Công ty năm 2022; Thẩm định Báo cáo tài chính Công ty năm 2022 *(Có báo cáo chi tiết kèm theo)*.

(10) Báo cáo đề xuất lựa chọn công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2023

Bà Lê Thị Kim Dung, thay mặt Ban kiểm soát công ty trình bày Tờ trình số 05/TTr-TCS-BKS ngày 27/3/2023, về việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 *(Có tờ trình chi tiết kèm theo)*.

2.2. Đại hội thảo luận

Ông Vũ Văn Khẩn, Chủ tọa điều hành Đại hội thảo luận về các báo cáo, tờ trình cần biểu quyết.

Có 04 ý kiến cổ đông đã ghi phiếu câu hỏi tại đại hội gồm:

2.2.1. Ý kiến thứ nhất của cổ đông Nguyễn Văn Vịnh, số CCCD: 022092001542, sở hữu 66.400 cổ phần.

2.2.2. Ý kiến thứ hai của cổ đông Hà Trung Nghĩa, số CCCD: 022087012429, sở hữu 20.000 cổ phần.

2.2.3. Ý kiến thứ ba của cổ đông Đặng Đình Đảo, số CCCD: 022084003665, sở hữu 4.300 cổ phần.

2.2.4. Ý kiến thứ tư của cổ đông Phạm Văn Tư, số CCCD: 022094001327, sở hữu 30.000 cổ phần.

Ông Đinh Văn Chiến, Kế toán trưởng Công ty và ông Vũ Văn Khẩn, Chủ tịch HĐQT (Chủ tọa Đại hội) đã giải đáp trả lời các câu hỏi ngay tại đại hội, toàn bộ các ý kiến trả lời đã được cổ đông chấp thuận.

Ông Vũ Văn Khẩn, Chủ tịch HĐQT, Chủ tọa Đại hội đã cảm ơn các cổ đông đã luôn đồng hành cùng Công ty trong suốt quá trình SXKD trong năm 2022.

2.3. Đại hội tiến hành bỏ phiếu biểu quyết:

Ông Vũ Văn Khẩn, Chủ tọa Đại hội đề nghị Ban Kiểm tra tư cách đại biểu báo cáo tình hình cổ đông tham dự đại hội và tham gia biểu quyết tại đại hội.

Ban Kiểm tra tư cách đại biểu báo cáo (lần 2): Tại thời điểm 10 giờ 30 phút, đã có 28 đại biểu cổ đông tham dự và tham gia biểu quyết trực tiếp tại đại hội, đại diện cho 28.202.052 cổ phần, đạt 65,82% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Ông Vũ Văn Khẩn, Chủ tọa Đại hội hướng dẫn đại hội biểu quyết, đề nghị Ban kiểm phiếu biểu quyết tiến hành chương trình làm việc và kính mời cổ đông thực hiện quyền biểu quyết của mình..

Đại hội tiến hành bỏ phiếu biểu quyết thông qua các nội dung, kết quả biểu quyết như sau:

- Nội dung số 1: Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023

- + Số cổ phần tán thành: 28 202 052 CP; đạt tỷ lệ 100% số CP biểu quyết dự họp.
- + Số cổ phần không tán thành: 0 CP; chiếm 0% số CP biểu quyết dự họp.
- + Số cổ phần không có ý kiến: 0 CP; chiếm 0% số CP biểu quyết dự họp.
- + Số cổ phần không hợp lệ: 0 CP; chiếm 0% số CP biểu quyết dự họp.

- Nội dung số 2: Báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT về quản trị công ty và giám sát ban điều hành năm 2022, phương hướng của HĐQT năm 2023

- + Số cổ phần tán thành: 28 202 052 CP; đạt tỷ lệ 100% số CP biểu quyết dự họp.
- + Số cổ phần không tán thành: 0 CP; chiếm 0% số CP biểu quyết dự họp.
- + Số cổ phần không có ý kiến: 0 CP; chiếm 0% số CP biểu quyết dự họp.
- + Số cổ phần không hợp lệ: 0 CP; chiếm 0% số CP biểu quyết dự họp.



- Nội dung số 3: Báo cáo của BKS Công ty V/v đánh giá hoạt động quản lý, điều hành của HĐQT và BGĐ Công ty. Thẩm định Báo cáo tài chính Công ty năm 2022;

- + Số cổ phần tán thành: 28 202 052 CP; đạt tỷ lệ 100% số CP biểu quyết dự họp.
- + Số cổ phần không tán thành: 0 CP; chiếm 0% số CP biểu quyết dự họp.
- + Số cổ phần không có ý kiến: 0 CP; chiếm 0% số CP biểu quyết dự họp.
- + Số cổ phần không hợp lệ: 0 CP; chiếm 0% số CP biểu quyết dự họp.

- Nội dung số 4: Tờ trình V/v thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã kiểm toán

- + Số cổ phần tán thành: 28 202 052 CP; đạt tỷ lệ 100% số CP biểu quyết dự họp.
- + Số cổ phần không tán thành: 0 CP; chiếm 0% số CP biểu quyết dự họp.
- + Số cổ phần không có ý kiến: 0 CP; chiếm 0% số CP biểu quyết dự họp.
- + Số cổ phần không hợp lệ: 0 CP; chiếm 0% số CP biểu quyết dự họp.

- Nội dung số 5: Tờ trình V/v thông qua phương án phân phối lợi nhuận, trích lập và sử dụng các quỹ năm 2022;

- + Số cổ phần tán thành: 28 069 153CP; đạt tỷ lệ 99,53% số CP biểu quyết dự họp.
- + Số cổ phần không tán thành: 112 899 CP; chiếm 0,4% số CP biểu quyết dự họp.
- + Số cổ phần không có ý kiến: 0 CP; chiếm 0% số CP biểu quyết dự họp.
- + Số cổ phần không hợp lệ: 20 000 CP; chiếm 0,07% số CP biểu quyết dự họp.

- Nội dung số 6: Tờ trình về Báo cáo chi trả tiền lương, thù lao, phụ cấp đối với thành viên HĐQT, BKS và người quản lý khác của Công ty năm 2022 và thông qua đề xuất mức chi trả tiền lương, thù lao, phụ cấp đối với thành viên HĐQT, BKS và người quản lý khác của Công ty năm 2023

- + Số cổ phần tán thành: 28 194 202CP; đạt tỷ lệ 99,97% số CP biểu quyết dự họp.
- + Số cổ phần không tán thành: 0 CP; chiếm 0% số CP biểu quyết dự họp.
- + Số cổ phần không có ý kiến: 7 850 CP; chiếm 0,03% số CP biểu quyết dự họp.
- + Số cổ phần không hợp lệ: 0 CP; chiếm 0% số CP biểu quyết dự họp.

- Nội dung số 7: Tờ trình về việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023

- + Số cổ phần tán thành: 28 202 052 CP; đạt tỷ lệ 100% số CP biểu quyết dự họp.
- + Số cổ phần không tán thành: 0 CP; chiếm 0% số CP biểu quyết dự họp.
- + Số cổ phần không có ý kiến: 0 CP; chiếm 0% số CP biểu quyết dự họp.
- + Số cổ phần không hợp lệ: 0 CP; chiếm 0% số CP biểu quyết dự họp.

- Nội dung số 8: Tờ trình đề nghị Đại hội đồng cổ đông chấp thuận hợp đồng, giao dịch năm 2023

- + Số cổ phần tán thành: 28 202 052 CP; đạt tỷ lệ 100% số CP biểu quyết dự họp.
- + Số cổ phần không tán thành: 0 CP; chiếm 0% số CP biểu quyết dự họp.
- + Số cổ phần không có ý kiến: 0 CP; chiếm 0% số CP biểu quyết dự họp.
- + Số cổ phần không hợp lệ: 0 CP; chiếm 0% số CP biểu quyết dự họp.

- Nội dung số 9: Tờ trình V/v thông qua việc Niêm yết cổ phiếu của Công ty trên sàn HNX của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- + Số cổ phần tán thành: 28 196 202CP; đạt tỷ lệ 99,98% số CP biểu quyết dự họp.
- + Số cổ phần không tán thành: 0 CP; chiếm 0% số CP biểu quyết dự họp.
- + Số cổ phần không có ý kiến: 5 850 CP; chiếm 0,02% số CP biểu quyết dự họp.
- + Số cổ phần không hợp lệ: 0 CP; chiếm 0% số CP biểu quyết dự họp.
- Nội dung số 10: Tờ trình V/v thông qua sửa đổi, bổ sung và ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Than Cao Sơn-TKV
- + Số cổ phần tán thành: 28 200 052CP; đạt tỷ lệ 99,99% số CP biểu quyết dự họp.
- + Số cổ phần không tán thành: 0 CP; chiếm 0% số CP biểu quyết dự họp.
- + Số cổ phần không có ý kiến: 2 000 CP; chiếm 0,01% số CP biểu quyết dự họp.
- + Số cổ phần không hợp lệ: 0 CP; chiếm 0% số CP biểu quyết dự họp.

3. Thông qua Biên bản, Nghị quyết và bế mạc Đại hội:

3.1. Ông Phạm Phú Mỹ, Thư ký Đại hội đọc Dự thảo biên bản và nghị quyết đại hội.

3.2. Ông Vũ Văn Khản, Chủ tọa Đại hội đã hướng dẫn đại hội thảo luận, biểu quyết Biên bản và Nghị quyết đại hội.

Đại hội biểu quyết Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty CP Than Cao Sơn với tỷ lệ biểu quyết 100% tán thành, 0% không tán thành, 0% không ý kiến trên tổng số đại biểu dự họp.

Đại hội biểu quyết Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty CP Than Cao Sơn với tỷ lệ biểu quyết 100% tán thành, 0% không tán thành, 0% không ý kiến trên tổng số đại biểu dự họp.

3.3. Bế mạc Đại hội: Ông Vũ Văn Khản, Chủ tịch HĐQT, Chủ tọa Đại hội cảm ơn các đại biểu đã tham dự và đóng góp những ý kiến tích cực, tâm huyết cho Hội đồng quản trị Công ty.

Đại hội kết thúc hồi 11 giờ 50 phút ngày 26/04/2023.

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023 CÔNG TY CỔ PHẦN THAN CAO SƠN - TKV

THƯ KÝ ĐẠI HỘI

Phạm Phú Mỹ
THƯ KÝ CÔNG TY

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



Vũ Văn Khản
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ